

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

ĐẾN	Số..... 3610
	Ngày..... 05/10/2018
	Chuyển..... pccc, pttcc
	Lưu hồ sơ.....

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008;

- Căn cứ Luật Viên chức năm 2010;

- Căn cứ Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tại Tờ trình số 320-TTr/BTCTU ngày 19/9/2018,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên như sau:

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng****1- Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (trừ các chức danh cán bộ lãnh đạo diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý).

2- Đối tượng áp dụng**2.1- Cấp tỉnh**

a) Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

b) Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

d) Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc ban, chi cục, bệnh viện, trung tâm... trực thuộc sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.2- Cấp huyện

a) Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3- Quy định về việc thành lập phòng và số lượng cấp phó trưởng phòng

3.1- Quy định về thành lập phòng và tương đương:

Đơn vị phải có tối thiểu từ 05 người trở lên mới được thành lập phòng.

3.2- Số lượng cấp phó trưởng phòng và tương đương:

a) Phòng và tương đương có dưới 10 người được bố trí 01 phó trưởng phòng.

b) Phòng và tương đương có từ 10 người trở lên được bố trí 02 phó trưởng phòng.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1- Tiêu chuẩn nêu trong Quy định này là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh tại Khoản 2, Điều 1 của Quy định này.

2- Công chức, viên chức được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo thuộc Khoản 2, Điều 1 của Quy định này tối thiểu phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3- Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và tuân thủ đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định.

Chương II

TIÊU CHUẨN CHỨC DANH

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

1- Về chính trị tư tưởng

Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, Chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào; kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần yêu nước, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2- Về đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật

Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp. Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

3- Về trình độ

Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; có trình độ tin học, ngoại ngữ theo quy định.

4- Về năng lực và uy tín

Có tư duy đổi mới, có phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ. Có năng lực thực tiễn; nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực được phân công, địa bàn nơi công tác; tận tụy, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì nhân dân phục vụ. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên và nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

5- Về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm

Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định.

Điều 4. Tiêu chuẩn cụ thể đối với chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

1- Tiêu chuẩn cụ thể đối với chức danh phó trưởng phòng

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung tại Điều 3 của Quy định này; đồng thời, cần có các tiêu chuẩn sau:

a) Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên, chuyên ngành được đào tạo phù hợp hoặc tương đối phù hợp với vị trí việc làm của ngành, lĩnh vực được phân công.

b) Trình độ lý luận chính trị: Có trình độ từ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

c) Trình độ quản lý Nhà nước và ngạch: Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên (hoặc có văn bằng, chứng chỉ được tính là tương đương theo quy định hiện hành) và đã được bổ nhiệm tối thiểu từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

d) Ngoại ngữ và tin học: Đáp ứng theo quy định của tiêu chuẩn ngạch công chức hoặc chức danh nghề nghiệp viên chức theo chức danh bổ nhiệm.

đ) Kinh nghiệm công tác: Đã công tác trong ngành, lĩnh vực được bổ nhiệm hoặc ở các vị trí việc làm tương đối phù hợp từ 03 năm trở lên (*không tính thời gian tập sự, thử việc*) và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian 03 năm liên tục gần nhất.

e) Đáp ứng được các tiêu chuẩn khác theo quy định của ngành (nếu có).

2- Tiêu chuẩn cụ thể đối với chức danh trưởng phòng

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung tại Điều 3 của Quy định này; đồng thời, đảm bảo các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, b, c, d, e Khoản 1 Điều này và các tiêu chuẩn cụ thể sau:

a) Trình độ lý luận chính trị: Riêng đối với chức danh trưởng khoa, phòng chuyên môn thuộc Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh phải có trình độ Cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương.

b) Kinh nghiệm công tác: Có thời gian đảm nhiệm chức danh phó trưởng phòng và tương đương từ 03 năm trở lên và được đánh giá từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm liên tục gần nhất.

Điều 5. Tiêu chuẩn cụ thể đối với chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc trung tâm, đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

1- Tiêu chuẩn cụ thể đối với chức danh phó trưởng phòng

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung tại Điều 3 của Quy định này; đồng thời, cần có các tiêu chuẩn sau:

a) Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên, chuyên ngành được đào tạo phù hợp hoặc tương đối phù hợp với vị trí việc làm của ngành, lĩnh vực được phân công.

b) Tiêu chuẩn ngạch công chức (chức danh nghề nghiệp viên chức): Giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên.

c) Ngoại ngữ và tin học: Đáp ứng theo quy định của tiêu chuẩn ngạch công chức hoặc chức danh nghề nghiệp viên chức theo chức danh bổ nhiệm.

d) Kinh nghiệm công tác: Đã công tác trong ngành, lĩnh vực được bổ nhiệm hoặc ở các vị trí việc làm tương đối phù hợp từ 02 năm trở lên (*không tính thời gian tập sự, thử việc*); được đánh giá từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 02 năm liên tục gần nhất.

đ) Đáp ứng được các tiêu chuẩn khác theo quy định của ngành (nếu có).

2- Tiêu chuẩn cụ thể đối với chức danh trưởng phòng

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung tại Điều 3 của Quy định này; đồng thời, đảm bảo các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, b, c, đ Khoản 1 Điều này và tiêu chuẩn cụ thể sau:

Kinh nghiệm công tác: Có thời gian đảm nhiệm chức danh phó trưởng phòng và tương đương từ 02 năm trở lên và được đánh giá từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 02 năm liên tục gần nhất.

Điều 6. Quy định về hoàn thiện các tiêu chuẩn đối với các trường hợp đang giữ chức vụ nhưng còn thiếu các tiêu chuẩn, điều kiện về văn bằng, chứng chỉ và ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức khi bổ nhiệm

1- Đối với các trường hợp đang giữ chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng còn đủ 05 năm công tác trở lên mà chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định này (*trừ điều kiện về trình độ chuyên môn*), được ưu tiên cử đi học hoàn thiện trong 03 năm đối với học cao cấp lý luận chính trị; 02 năm đối với học trung cấp lý luận chính trị và tin học, ngoại ngữ kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành.

2- Trong thời gian đi học nêu trên, nếu đến thời hạn bổ nhiệm lại nhưng chưa bổ sung đủ tiêu chuẩn thì vẫn được xem xét bổ nhiệm lại.

3- Sau thời gian đi học nêu trên, nếu không bổ sung đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét cho thôi giữ chức vụ đang đảm nhiệm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Quy định này có hiệu lực từ ngày 01/10/2018; các quy định trước đây trái với Quy định này đều bãi bỏ.

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan

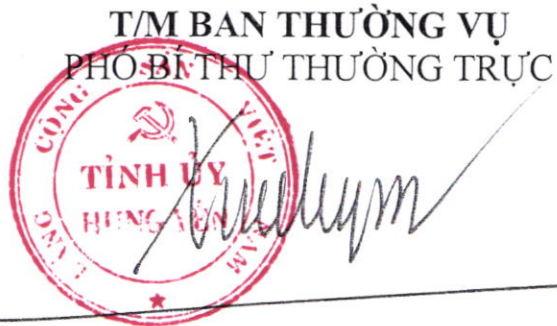
1- Ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc tỉnh ủy; các ban đảng, cơ quan thuộc tỉnh ủy; ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm Quy định này.

2- Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ trong việc đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trước và sau khi bổ nhiệm theo quy định.

3- Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương,
- Bộ Nội vụ,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Như Khoản 1 Điều 8,
- LĐVPTU,
- CV TH-ĐN¹,
- Lưu VPTU.



Đỗ Xuân Tuyên